

Số /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Phương án sáp nhập Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện
vào Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 quy định tiêu chuẩn định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 107/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Nghị quyết số 118/2019/NQ-HĐND ngày 05/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Sơn La đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 19/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La;

Căn cứ Nghị quyết số 341/NQ-HĐND ngày 14/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La thông qua Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Hội Nông dân tỉnh Sơn La tại Tờ trình số 85- TTr/HNDT ngày 16/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án sáp nhập Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện vào Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La (có *Phương án kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Hội Nông dân các huyện, thành phố, thị xã; Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La; Quỹ Hỗ trợ nông dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, Phú 05b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN

**Sáp nhập Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện
vào Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Sơn La)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC TIÊU, PHẠM VI CỦA PHƯƠNG ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết

Thực hiện đúng định hướng, chủ trương về kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương theo Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

Đảm bảo đồng bộ với lộ trình chấm dứt hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025.

Khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo trong quản lý nguồn vốn giữa các cấp Hội, đảm bảo thống nhất đầu mối. Tăng cường năng lực điều phối tài chính của Quỹ Hỗ trợ nông dân nhằm phục vụ có hiệu quả cho mục tiêu phát triển nông nghiệp, nâng cao thu nhập và đời sống của hội viên nông dân.

Không làm gián đoạn hoạt động hỗ trợ vay vốn thông qua các dự án đang triển khai; đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về số lượng, chất lượng tín dụng, phù hợp với chủ trương cải cách hành chính và chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước. Do vậy, việc sáp nhập Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện vào Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La là cần thiết.

2. Cơ sở pháp lý

- Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025;

- Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;
- Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp (cấp tỉnh và cấp cơ sở, không tổ chức cấp huyện);
- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;
- Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;
- Kế hoạch số 47-KH/BCĐ ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp;
- Công văn số 1316-CV/HNDDTW ngày 11/3/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về thực hiện Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025;
- Nghị quyết số 341/NQ-HĐND ngày 14/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La về việc thông qua Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La;
- Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI

1. Mục tiêu

Việc sáp nhập Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện về Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng, phân bổ và kiểm soát nguồn vốn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân, hỗ trợ hội viên nông dân xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho nông dân; thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác, các mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; phát huy vai trò nông dân là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới; tạo tiền đề phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, bền vững, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

2. Phạm vi

Sáp nhập toàn bộ nguồn lực tài chính, tài sản, chức năng, nhiệm vụ của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện về Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La quản lý (*trừ tổ chức bộ máy, nhân sự của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện*).

Phần II

THỰC TRẠNG, PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

I. THỰC TRẠNG

1. Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La

1.1. Tên gọi và trụ sở làm việc

- Tên gọi đầy đủ: Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La.
- Trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân tỉnh Sơn La.

1.2. Tổ chức bộ máy

Cơ cấu tổ chức của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La gồm:

- Hội đồng quản lý: Có 04 thành viên là cán bộ cơ quan Hội Nông dân tỉnh, và lãnh đạo Sở Tài chính tỉnh (gồm: 01 Chủ tịch kiêm Giám đốc Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh là Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nông dân tỉnh; 03 thành viên, gồm: lãnh đạo Sở Tài chính tỉnh; Phó Giám đốc Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh là chuyên viên Ban Kinh tế - Xã hội; chuyên viên Văn phòng Hội Nông dân tỉnh). Các thành viên Hội đồng quản lý hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

- Ban Kiểm soát: Có 03 thành viên là cán bộ cơ quan Hội Nông dân tỉnh (gồm: 01 Trưởng Ban là Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh - Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân tỉnh Sơn La; 02 thành viên là Phó trưởng Ban Xây dựng hội - Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân tỉnh và chuyên viên ban Xây dựng hội - Ủy viên Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân tỉnh). Các thành viên Ban Kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

- Ban Điều hành: Có 07 thành viên là cán bộ cơ quan Hội Nông dân tỉnh hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và người lao động tuyển dụng dưới hình thức hợp đồng lao động (gồm: 01 Giám đốc; 01 Phó Giám đốc; 01 kế toán trưởng; 01 thủ quỹ; 03 cán bộ nghiệp vụ, trong đó: công chức thuộc biên chế cơ quan Hội Nông dân tỉnh 01 người, hợp đồng lao động 02 người).

1.3. Nguồn vốn hoạt động

Tổng nguồn vốn hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La đang quản lý là 34.209,206 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn vốn chủ sở hữu là 17.809,206 triệu đồng (trong đó: Nguồn vốn ngân sách cấp: 17.000,00 triệu đồng; nguồn vốn tự vận động: 464,7352 triệu đồng; nguồn vốn bổ sung từ kết quả hoạt động: 344,4708 triệu đồng).

- Nguồn vốn nhận ủy thác của Trung ương là 16.400,00 triệu đồng.

Tính đến 30/4/2025, dư nợ cho vay Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La đang quản lý: 58 dự án cho 646 hộ hội viên vay vốn với số tiền 34.050,00 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn Trung ương ủy thác: 25 dự án cho 293 hộ hội viên vay vốn với số tiền 16.400,00 triệu đồng.

- Nguồn tỉnh: 33 dự án cho 353 hộ hội viên vay vốn với số tiền 17.650,00 triệu đồng.

Trên dư nợ tại thời điểm 31/12 hàng năm, Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La thực hiện trích lập quỹ dự phòng rủi ro theo hướng dẫn tại Thông tư số 69/2013/TT-BTC ngày 21/5/2013 của Bộ Tài chính. Lũy kế đến 31/3/2025, tổng quỹ dự phòng rủi ro được trích lập là 1.266,698 triệu đồng.

2. Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện

2.1. Tên gọi và trụ sở làm việc

(1) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Thuận Châu (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Thuận Châu*);

(2) Quỹ Hỗ trợ nông dân thành phố Sơn La (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân thành phố Sơn La*);

(3) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Mai Sơn (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Mai Sơn*);

(4) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Yên Châu (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Yên Châu*);

(5) Quỹ Hỗ trợ nông dân thị xã Mộc Châu (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân thị xã Mộc Châu*);

(6) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Vân Hồ (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Vân Hồ*);

(7) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Mường La (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Mường La*);

(8) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Quỳnh Nhai (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Quỳnh Nhai*);

(9) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Yên (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Bắc Yên*);

(10) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Phù Yên (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Phù Yên*);

(11) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Sông Mã (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Sông Mã*);

(12) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Sốp Cộp (*trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Sốp Cộp*).

2.2. Tổ chức bộ máy

Cơ cấu tổ chức của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện gồm có: Hội đồng Quản lý, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân.

Các thành viên tham gia Hội đồng Quản lý, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện là cán bộ cơ quan Hội Nông dân huyện, đại diện lãnh đạo phòng, ban của huyện và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2.3. Nguồn vốn hoạt động

Tính đến 31/3/2025, tổng nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện là: 45.248,12 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách huyện, thành phố, thị xã cấp: 19.600,00 triệu đồng.
- Nguồn vận động, ủng hộ của huyện, thành phố, thị xã và Hội Nông dân các xã: 25.555,16 triệu đồng.
- Nguồn bổ sung từ kết quả hoạt động: 92,97 triệu đồng

Tính đến 31/3/2025, dư nợ cho vay nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện là: 190 dự án cho 1.302 hộ hội viên vay vốn với số tiền 41.787 triệu đồng.

Trên dư nợ tại thời điểm 31/12 hàng năm, Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện thực hiện trích lập quỹ dự phòng rủi ro theo hướng dẫn tại Thông tư số 69/2013/TT-BTC ngày 21/5/2013 của Bộ Tài chính. Lũy kế đến 31/3/2025, tổng quỹ dự phòng rủi ro cấp huyện trích lập là 1.205,284 triệu đồng

3. Hiệu quả từ hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp trên địa bàn tỉnh

Quỹ Hỗ trợ nông dân là một trong các quỹ tài chính nhà nước hoạt động hiệu quả; hỗ trợ cho vay lãi suất thấp so với lãi suất của các ngân hàng thương mại; hạn mức cho vay phù hợp với mặt bằng sản xuất kinh doanh và khả năng chi trả của đối tượng vay; thời gian cho vay phù hợp; các điều kiện, tiêu chí cho vay phù hợp, thủ tục vay vốn đơn giản, bảo đảm cho các đối tượng tiếp cận nguồn vốn vay nhanh. Tuy nguồn lực tài chính còn hạn chế nhưng Quỹ Hỗ trợ nông dân đã khẳng định là kênh tín dụng thiết thực, điểm tựa hỗ trợ vốn của nhà nông; nguồn vốn được bảo toàn và phát triển, không có nợ xấu, không có dự án phải khoanh nợ, gia hạn nợ. Hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân được thể hiện qua các mặt sau:

- Hiệu quả kinh tế: Quỹ cho vay theo dự án nhóm hộ (cùng sản xuất, kinh doanh một loại hình sản phẩm, ngành nghề); đối tượng vay chủ yếu là các hộ trung bình, khá, có quyết tâm khát vọng làm giàu, nòng cốt phát huy tối đa hiệu quả vốn vay, tính tương trợ, đoàn kết giúp đỡ giữa các hộ vay, thông qua đó đã hình thành cách thức làm việc theo nhóm, thành lập các tổ hội nông dân nghề nghiệp, chi hội nông dân nghề nghiệp là nền móng vững chắc của tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, những mắt xích quan trọng của liên kết hợp tác sản xuất, kinh doanh theo

chuỗi giá trị trong phát triển kinh tế nông nghiệp, đóng góp tích cực vào quá trình chuyển đổi tư duy từ tư duy sản xuất sang tư duy kinh tế nông nghiệp vì ba mục tiêu: năng suất cao, chất lượng cao, giá trị cao. Các dự án đều sử dụng vốn vay hiệu quả, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người vay, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm nông nghiệp, phát triển lên hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

- Hiệu quả chính trị: Quỹ Hỗ trợ nông dân là kênh trợ vốn hữu hiệu, nơi chuyển tải kịp thời và hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước đến đúng đối tượng thụ hưởng; hỗ trợ hội viên nông dân kịp thời về vốn sản xuất, kinh doanh hạn chế tình trạng “tín dụng đen” hoạt động trên địa bàn nông thôn, giảm tệ nạn xã hội góp phần ổn định chính trị, kinh tế, xã hội; Quỹ là công cụ, điều kiện quan trọng để Hội Nông dân thu hút, tập hợp, vận động hội viên nông dân tham gia sinh hoạt, củng cố niềm tin của hội viên với tổ chức hội; tiếp thêm nguồn lực nâng cao chất lượng công tác hội và phong trào nông dân. Nguồn vốn Quỹ đã góp phần vào thành công và lan toả phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững, trở thành điểm sáng trong đời sống kinh tế- xã hội ở nông thôn, thông qua đó đã xuất hiện nhiều tấm gương hội viên nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân Việt Nam xuất sắc ...khẳng định tổ chức hội thực sự là trung tâm và nòng cốt cho phong trào nông dân và xây dựng nông thôn mới.

- Hiệu quả môi trường: Thông qua các dự án vay vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, thực hiện chỉ tiêu thi đua hàng năm được Trung ương Hội giao hội viên nông dân tham gia sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm phải đăng ký, cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm. Hội có điều kiện tuyên truyền, theo dõi để giúp đỡ hội viên nông dân đưa các sản phẩm an toàn, chất lượng đến tay người tiêu dùng.

- Hiệu quả hoạt động tài chính: Quỹ Hỗ trợ nông dân hoạt động bảo toàn và phát triển nguồn vốn, là kênh dẫn vốn hiệu quả. Kết quả tài chính hàng năm bảo đảm theo kế hoạch, hiệu quả. Dư nợ năm sau, cao hơn năm trước, không tồn đọng vốn, không có nợ quá hạn, trích lập quỹ dự phòng bảo đảm đúng quy định, kết chuyển kinh phí bổ sung nguồn vốn. Quỹ chấp hành nghiêm túc pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn; chế độ báo cáo và giám sát tài chính.

Có thể khẳng định rằng Quỹ Hỗ trợ nông dân đã phát huy vai trò của các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong vận động hội viên nông dân tham gia phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn; nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông dân trong thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn mà cụ thể là Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn” và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

II. NGUYÊN TẮC SÁP NHẬP

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ nguồn lực tài chính, tài sản, chức năng, nhiệm vụ của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện về Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La; đảm bảo bảo toàn được nguồn vốn hiện có, ưu tiên sử dụng vốn đã huy động tại địa phương cho chính địa phương đó.

Đảm bảo sự kế thừa, ổn định mục tiêu hỗ trợ hội viên nông dân xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho nông dân; tạo nguồn lực, điều kiện, công cụ để đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức hội, góp phần xây dựng hội và phong trào nông dân.

Không làm gián đoạn hoạt động hỗ trợ vay vốn thông qua các dự án đang triển khai.

Việc bàn giao, tiếp nhận tài chính, tài sản khi thực hiện sáp nhập Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện vào Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La phải lập biên bản bàn giao, tiếp nhận giữa các bên theo quy định, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thất thoát tài chính, tài sản khi thực hiện sắp xếp.

Đảm bảo công khai, minh bạch và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

III. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

1. Tên gọi, trụ sở làm việc, tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn sau sáp nhập

1.1. Tên gọi đầy đủ: Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La

1.2. Trụ sở làm việc: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân tỉnh Sơn La

1.3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: Quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

1.4. Tổ chức bộ máy

Giữ nguyên tổ chức bộ máy và nhân sự của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La, không thành lập thêm tổ chức trung gian sau khi tiếp nhận nguồn vốn từ cấp huyện. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế, phân công cán bộ phụ trách theo cụm xã để quản lý, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân tại cơ sở.

Hội Nông dân cấp xã tiếp tục làm đầu mối phối hợp triển khai dự án vay vốn, tuyên truyền, hỗ trợ nông dân tiếp cận nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân dưới sự hướng dẫn, chỉ đạo của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La.

2. Phương án sáp nhập tài chính, tài sản, công cụ dụng cụ

Khi bàn giao, tiếp nhận Quỹ giữa Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh và Quỹ Hỗ trợ nông dân các huyện, thành phố, thị xã phải lập biên bản bàn giao, tiếp nhận

Quỹ giữa các bên theo quy định của Luật kế toán năm 2015. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thất thoát tài sản, tài chính khi thực hiện sắp xếp.

Nội dung bàn giao, tiếp nhận:

2.1. Về tài chính

Chuyển toàn bộ nguồn lực tài chính của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện về Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La quản lý theo quy định (*bao gồm: tiền mặt; tiền gửi tại kho bạc, ngân hàng; dư nợ cho vay; các loại quỹ trích lập, ...*), chi tiết như sau:

(1) Đối với tiền mặt: Căn cứ vào biên bản kiểm kê quỹ tiền mặt tại thời điểm bàn giao các bên thực hiện như sau:

- Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện lập phiếu chi Bàn giao toàn bộ số dư tiền mặt tại thời điểm bàn giao về đơn vị mới.

- Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La lập phiếu thu nhận Bàn giao toàn bộ số dư tiền mặt từ đơn vị bị sáp nhập

(2) Đối với tiền gửi tại ngân hàng, kho bạc

- Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện thực hiện đối chiếu, đóng tài khoản, đơn vị lập ủy nhiệm chi chuyển toàn bộ số tiền gửi về đơn vị mới.

- Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La hạch toán tăng tiền gửi tương ứng với số tiền đơn vị bị sáp nhập bàn giao

(Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin tài khoản tại ngân hàng cho các đơn vị)

(3) Đối với các loại quỹ đã trích lập

- Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện bàn giao các quỹ về Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh để hạch toán, theo dõi.

- Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh nhận bàn giao các quỹ để hạch toán, tiếp tục theo dõi, quản lý và sử dụng theo quy định hiện hành.

Hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện được kiểm kê, lập báo cáo tài chính, báo cáo tình hình hoạt động nghiệp vụ của Quỹ (theo Mẫu số 01, 02 kèm theo Phương án này) đến thời điểm bàn giao, đảm bảo số liệu chi tiết từng hoạt động của Quỹ khớp đúng với số dư tại báo cáo theo chế độ và bàn giao đầy đủ cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La tiếp nhận theo quy định hiện hành (*Chỉ bàn giao những tài liệu kế toán còn hạn lưu trữ, đối với các tài liệu kế toán đã hết thời hạn lưu trữ thì làm thủ tục tiêu hủy theo quy định của pháp luật hiện hành*).

Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La chịu trách nhiệm ghi sổ kế toán, tiếp tục quản lý, thu hồi, tổ chức quay vòng, đảm bảo sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung ương Hội.

2.2. Các dự án vay vốn

Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện rà soát, thống kê toàn bộ các hợp đồng vay vốn còn hiệu lực do Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện ký kết.

Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện thực hiện bàn giao đầy đủ hồ sơ dự án vay vốn (bao gồm: *Biên bản họp chi hội; giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn; biên bản họp các thành viên tham gia dự án vay vốn; Dự án vay vốn; biên bản thẩm định dự án; danh sách các hộ được thẩm định đủ điều kiện vay vốn; Quyết định phê duyệt dự án vay vốn; biên bản giải ngân; danh sách hộ nhận tiền; hợp đồng vay vốn; hợp đồng ủy nhiệm với Hội Nông dân xã; biên lai thu lãi; các tài liệu khác liên quan*) về Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La để tiếp tục quản lý và theo dõi.

Lập phụ lục điều chỉnh hợp đồng vay vốn, hợp đồng ủy nhiệm nhằm thay đổi chủ thể quản lý khoản vay từ Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện sang Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh.

Thông báo đến từng hộ vay vốn về việc thay đổi đơn vị quản lý, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của các bên không thay đổi.

Khi bàn giao, tiếp nhận hồ sơ dự án vay vốn phải lập biên bản bàn giao, tiếp nhận giữa các bên theo Mẫu số 03, 04 đính kèm Phương án này (*Chỉ bàn giao những hồ sơ dự án còn dư nợ cho vay*).

2.3. Tài sản, công cụ dụng cụ

Toàn bộ tài sản, công cụ, dụng cụ phục vụ hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện được hình thành từ nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân (nếu có) phải được kiểm kê, xác minh nguồn gốc, giá trị và thực hiện bàn giao về Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La quản lý theo đúng quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Khi bàn giao, tiếp nhận tài sản phải lập biên bản bàn giao, tiếp nhận giữa các bên theo Mẫu biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ (*mẫu số 01/TSC-BBGN*); Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thất thoát tài sản khi thực hiện sắp xếp.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. HỘI NÔNG DÂN TỈNH

Chủ trì, phối hợp cùng Ủy ban nhân dân, Hội Nông dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức hội nghị thống nhất chuẩn bị nội dung bàn giao, tiếp nhận Quỹ Hỗ trợ cấp huyện về Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh xong trước **ngày 05/6/2025**.

Chủ trì Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tổ chức bàn giao, tiếp nhận và quản lý nguồn vốn, tài sản, hồ sơ, chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định xong trước **ngày 20/6/2025**.

Chỉ đạo quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và pháp luật có liên quan, bảo đảm an toàn và phát triển vốn.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát quá trình triển khai thực hiện theo Phương án được phê duyệt tại các đơn vị.

Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam theo quy định.

Hoàn tất các thủ tục sáp nhập và đi vào hoạt động từ **ngày 01/7/2025**.

II. SỞ TÀI CHÍNH

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh trong việc hướng dẫn việc bàn giao, tiếp nhận tài chính, tài sản khi thực hiện sáp nhập Quỹ Hỗ trợ nông dân các huyện, thành phố, thị xã vào Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh (*nếu trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc*).

III. ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ, THỊ XÃ

Phối hợp chặt chẽ với Hội Nông dân các cấp trong việc tổ chức thực hiện Phương án, đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

Chỉ đạo Hội Nông dân huyện, thành phố, thị xã lập báo cáo chuẩn bị bàn giao Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp mình xong trước **ngày 10/6/2025**.

Chỉ đạo cơ quan tài chính cùng cấp phối hợp, hướng dẫn Hội Nông dân huyện, thành phố, thị xã thực hiện công tác rà soát, kiểm kê, đối chiếu chính xác, đầy đủ giữa chứng từ, sổ sách với thực trạng nguồn vốn (*nguồn NSNN cấp, nguồn vận động ủng hộ, nguồn vốn cấp xã vận động...*), tài sản và các khoản cho vay của Quỹ (đặc biệt là các khoản vay quá hạn) và các loại quỹ (*quỹ dự phòng rủi ro, quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi...*) theo chế độ quy định; tổng hợp đầy đủ các chứng từ, sổ sách kế toán, tài liệu, hồ sơ, giấy tờ liên quan đến công tác quản lý điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện.

Chỉ đạo Hội Nông dân huyện, thành phố, thị xã thực hiện bàn giao nguyên trạng tài chính, tài sản, chức năng, nhiệm vụ của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện về Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La; đồng thời tiếp tục theo dõi, kiểm tra, đối chiếu nợ đến từng hộ vay, không để phát sinh nợ quá hạn đối với các dự án đang trong hạn cho vay thời gian xong trước **ngày 20/6/2025**.

IV. HỘI NÔNG DÂN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ, THỊ XÃ

Chỉ đạo Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện khóa sổ kế toán, kiểm kê tài sản, lập báo cáo tài chính, báo cáo tình hình hoạt động nghiệp vụ của Quỹ đến thời điểm bàn giao.

Thành lập Hội đồng kiểm kê Quỹ Hỗ trợ nông dân và tiến hành kiểm kê, đối chiếu chính xác, đầy đủ giữa chứng từ, sổ sách với thực trạng nguồn vốn (*nguồn NSNN cấp, nguồn vận động ủng hộ, nguồn vốn cấp xã vận động...*), tài sản và các khoản cho vay của Quỹ (đặc biệt là các khoản vay quá hạn) và các loại quỹ (*quỹ dự phòng rủi ro, quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi...*) theo chế độ quy định; lập đầy đủ hồ sơ về tài chính, tài sản trước khi sắp xếp; đối chiếu với kết quả đã kiểm kê tại thời điểm gần nhất trước đó/đối chiếu dư nợ, số dư còn lại để xác định tài sản, tài chính thừa, thiếu và xác định trách nhiệm để xử lý dứt điểm trước thời điểm sắp xếp.

Lập báo cáo chuẩn bị bàn giao Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp mình xong trước **ngày 10/6/2025**.

Thực hiện bàn giao nguyên trạng tài chính, tài sản, chức năng, nhiệm vụ của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện về Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La; đồng thời tiếp tục theo dõi, kiểm tra, đối chiếu nợ đến từng hộ vay, không để phát sinh nợ quá hạn đối với các dự án đang trong hạn cho vay thời gian xong trước **ngày 20/6/2025**.

Chỉ đạo Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện nộp con dấu theo quy định; thực hiện bàn giao đầy đủ chứng từ kế toán, hồ sơ dự án vay vốn về Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Sơn La để tiếp tục quản lý và theo dõi.

Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện, Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện chịu trách nhiệm toàn diện đối với các vấn đề về tài chính, tài sản **đến hết ngày 30/6/2025**.

V. QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN TỈNH SƠN LA

Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn, tài sản, hồ sơ, chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định xong trước **ngày 20/6/2025**.

Tiếp tục thực hiện các hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân theo quy định hiện hành.

Cập nhật thông tin kế toán, quản lý công nợ; lập phụ lục điều chỉnh hợp đồng vay vốn, hợp đồng ủy nhiệm nhằm thay đổi chủ thể quản lý khoản vay từ Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện sang Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh; thông báo đến từng hộ vay vốn về việc thay đổi đơn vị quản lý sau khi hoàn tất các thủ tục sáp nhập.

Tiếp tục quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước, quản lý sử dụng tài sản công tại Quỹ theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP và pháp luật có liên quan, bảo đảm an toàn và phát triển vốn; vận động, phát triển nguồn vốn ngoài ngân sách để bổ sung vốn cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Triển khai thực hiện Phương án được phê xong trước **ngày 30/6/2025**.

QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN
HUYỆN

*

Số -BC/BĐH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng..... năm 2025

BÁO CÁO

Về tình hình phân phối chênh lệch thu, chi và sử dụng các quỹ
6 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: đồng

STT	Phân phối kết quả tài chính của Quỹ	Số dư đầu năm/Chênh lệch thu chi lũy kế âm phải bù đắp	Số điều chỉnh tăng/giảm trong năm		Số dư cuối năm/Chênh lệch thu chi lũy kế âm còn phải bù đắp	Ghi chú
			Điều chỉnh tăng/Bù đắp chênh lệch thu chi	Điều chỉnh giảm		
A	B	1	2	3	4	5
1	Bù đắp khoản chênh lệch thu chi âm (-) lũy kế đến thời điểm quyết toán					
2	Quỹ đầu tư phát triển					
3	Quỹ dự phòng tài chính					
4	Quỹ khen thưởng					
5	Quỹ phúc lợi					
6	Quỹ thưởng người quản lý					
7	Số còn lại bổ sung Quỹ đầu tư phát triển					
	Tổng cộng					

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ TRÁCH BỘ PHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN
HUYỆN

*

Số -BC/BĐH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng..... năm 2025

BÁO CÁO

Tổng hợp tình hình hoạt động nghiệp vụ 6 tháng đầu năm 2025

I. Số liệu

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Số tiền
1	Tình hình vốn chủ sở hữu	
1.1	Vốn điều lệ	
	Trong đó: - Nguồn vốn ngân sách cấp - Nguồn vốn vận động ủng hộ - Nguồn vốn cấp xã vận động - Vốn bổ sung từ kết quả hoạt động	
1.2	Các quỹ	
1.2.1	Quỹ đầu tư phát triển	
1.2.2	Quỹ dự phòng tài chính	
1.3	Vốn chủ sở hữu khác	
2	Tình hình cho vay	
2.1	Tổng số dư nợ đầu kỳ	
2.2	Thu nợ trong kỳ	
2.3	Dư nợ cuối kỳ	
2.4	Tỷ lệ nợ xấu	
2.5	Xử lý nợ xấu trong kỳ	
3	Hoạt động thu chi trong kỳ	
3.1	Thu nhập	
3.2	Chi phí	
3.3	Kết quả tài chính	

II. Phân tích tình hình, nêu rõ lý do tăng giảm trong kỳ báo cáo và nhận xét, kiến nghị (nếu có)

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHỤ TRÁCH BỘ PHẬN

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)